TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HS-ST
Ngày: 04/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mông Văn Thành
2. Ông Giáp Văn Cương

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2026/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Đinh Xuân H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28/02/1984 tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm A, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Thẻ CCCD: 004084000786 cấp ngày 06 tháng 11 năm 2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12PT; Con ông: Đinh Xuân B - sinh năm 1958; Con bà: Nông Thị Minh N - sinh năm 1963; Cùng cư trú: xóm A, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; A, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 03/9/2019, Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số: 137/QĐ-XPHC bằng hình thức cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Q - tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26/5/1994 tại: xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Thẻ CCCD: 004094007188 cấp ngày 13 tháng 02 năm 2023, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12PT; Con ông: Đặng Văn K - sinh năm 1970; Con bà: Nông Thị S - sinh năm 1972; Cùng cư trú: xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; A, chị, em ruột: Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai anh em; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Ngày 30/6/2025, Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

Tiền án: Ngày 20/6/2023, Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng (nay là Toà án nhân dân khu vực 1 – Cao Bằng) xử phạt 08 tháng tù về tội Đánh bạc (chấp hành xong ngày 04/10/2023).

Nhân thân:

- Ngày 12/10/2018, Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy tại quyết định số: 135/QĐ-XPHC bằng hình thức cảnh cáo.

- Ngày 09/11/2022, Công an huyện T, Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại quyết định số: 98/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Xuân H*: Bà Ma Thị L - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02/10/2025, Đinh Xuân H đi bộ từ nhà đến quán nước của ông Hoàng Văn T (sinh năm: 1966, trú tại: xóm A, xã Đ, tỉnh Cao Bằng) để uống nước thì gặp Đặng Văn C đang ngồi uống nước ở đó nên H vào ngồi cùng bàn với C. Do cả hai đều là người nghiện ma tuý và C hiện đang điều trị bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế T1 nên H nói với C “anh còn tý hàng, có chơi không?" (nghĩa là anh còn ma túy, có chơi không). C trả lời “chơi” rồi C nói với H “thế thì để em đi mua xilanh và nước cất". Sau đó, C một

mình đi bộ đến quầy thuốc tại ngã ba chợ Đ mua 02 chiếc xilanh và 01 lọ Novocain với giá 4.000 đồng. Sau khi mua xong, C quay lại quán ông T rồi H và C cùng nhau tìm địa điểm để sử dụng ma tuý. Cả hai thống nhất với nhau đến phía sau nhà bếp (chuồng lợn) của gia đình H để sử dụng. H đi trước dẫn đường, C đi theo sau. Đến nơi H lấy 01 gói ma tuý được gói bằng giấy bạc màu vàng ở trong túi quần bên trái đang mặc ra rồi C lấy 02 xi lanh và lọ nước cất (Novocain) đưa cho H. H nhận lấy rồi cho ma tuý vào trong 01 xilanh, còn C giúp mở lọ nước cất rồi đưa cho H pha. Sau khi pha ma túy xong, H chia một phần ra chiếc xilanh còn lại rồi đưa cho C, rồi cả hai tự sử dụng bằng hình thức chích. Khi H và C vừa đi ra từ dưới gốc tre cạnh bờ ao gần đường vào chợ Đ thì bị tổ công tác Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm A, xã Đ, tỉnh Cao Bằng tiến hành kiểm tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại xóm A, xã Đ, tỉnh Cao Bằng vào hồi 17 giờ 35 phút cùng ngày, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Hồi 07 giờ 20 phút ngày 03/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C tại xóm B, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 02/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C phối hợp cùng các cơ quan chức năng xét nghiệm tìm chất ma tuý trong nước tiểu bằng hình thức test nhanh đối với H và C. Hồi 11 giờ 10 phút và 11 giờ 55 phút cả H và C đều có kết quả dương tính với chất ma tuý đồng thời tiến hành thu mẫu nước tiểu của H và C để gửi trưng cầu giám định. Ngày 15/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã ban hành văn bản số: C291/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu giám định chất ma tuý đối với nước tiểu của H và C.

Tại Bản kết luận giám định số: 536/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu giữ của Đặng Văn C và Đinh Xuân H gửi giám định. Tìm thấy chất Morphine, C, MAM-6 là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu thu giữ của Đặng Văn C và Đinh Xuân H gửi giám định. Heroine (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hành vi của H và C bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSKV2 ngày 13/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng truy tố bị cáo H và C về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo H và C thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến và nhất trí kết luận giám định số: 536/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T.

Bị cáo H khai nhận: Bị cáo là người rủ bị cáo C sử dụng ma túy, ma túy là của bị cáo. Bị cáo C nhất trí khi bị cáo rủ, bị cáo C là người đi mua xi lanh, nước cất. Bị cáo đã điều trị bằng thuốc thay thế Methadone 02 lần, lần gần nhất là vào năm 2022. Bị cáo đã tự ý bỏ điều trị. Khi đi uống Methadone bị cáo phải trả mỗi tháng 300.000 đồng. Bị cáo không bị thu giữ đồ vật gì khi bị bắt.

Bị cáo C khai nhận: Bị cáo H là người rủ bị cáo sử dụng chung ma túy, ma túy là của bị cáo H. Bị cáo nhất trí cùng sử dụng ma túy khi bị cáo H rủ, bị cáo là người đi mua xi lanh, nước cất. Bị cáo đã điều trị bằng thuốc thay thế Methadone 02 lần, lần gần nhất là vào ngày 02/10/2025. Bị cáo đã tự ý bỏ điều trị. Khi đi uống Methadone bị cáo phải trả mỗi tháng 300.000 đồng. Bị cáo không bị thu giữ đồ vật gì khi bị bắt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Đinh Xuân H tuyên bố bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Đặng Văn C tuyên bố bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Xuân H trình bày:

Về tội danh: Quá trình điều tra, tại phiên toà bị cáo H đã thừa nhận hành vi của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, người bào chữa nhất trí với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Tuy nhiên, mong muốn Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét đến việc bị cáo luôn thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn, hối cải, mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt (03 năm tù).

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với bị cáo.

Bị cáo H nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo C không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm quay trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh C; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; biên bản khám xét; kết luận giám định; vật chứng cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 02/10/2025 tại khu vực phía sau chuồng lợn (nhà bếp cũ) của gia đình Đinh Xuân H thuộc xóm A, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, Đinh Xuân H và Đặng Văn C có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (loại Heroine). Trong đó, H là người chuẩn bị ma túy, C là người trực tiếp đi mua dụng cụ - 02 chiếc xi lanh và nước Novocain để sử dụng ma túy. Sau đó đem về H là người pha chế Heroine trong 01 chiếc xilanh rồi chia ra 01 xi lanh khác đưa cho C rồi cả hai tự sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nhưng vẫn lao sâu vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng truy tố bị các cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về đồng phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo H đóng vai trò khởi sướng, có sẵn ma túy; bị cáo C chuẩn bị công cụ, phương tiện sử dụng ma túy.

[4]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo C là người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý của công an xã Đ, thuộc diện quản lý đối tượng sưu tra ma túy của công an xã Đ. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến ma túy và đã bị kết án về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo H là người nghiện ma túy và là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi

phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án, bố bị cáo Đinh Văn H1 - Đinh Văn B1 được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì; Bộ trưởng Bộ Q tặng Bằng khen. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số: 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự, tình tiết có thể coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đó là "Người phạm tội có mẹ hoặc bà được Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; có cha, mẹ, ông, bà được Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân". Như vậy, đối chiếu với quy định trên, bị cáo H1 không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Bị cáo H1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Về hình phạt chính: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo H1 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp và đúng quy định pháp luật bởi các bị cáo không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên xét thấy như sau:

Bị cáo H1 là người có nhân thân xấu, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52. Do vậy, mức hình phạt 03 năm tù là hoàn toàn phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo C là người có nhân thân rất xấu; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52. Do vậy, mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*". Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về những vấn đề khác: Nguồn gốc số ma tuý H1 có để cùng C sử dụng do H1 mua với một người đàn ông không quen biết ở ngã tư đường vào chợ Đ, xã T, tỉnh Lạng Sơn ngày 30/9/2025 với giá 200.000 đồng với mục đích sử dụng cho bản thân. Ngày 02/10/2025, khi cho C sử dụng ma tuý cùng, do là bạn bè quen biết với nhau nên H1 không lấy tiền của C mà chỉ cho sử dụng chung. Đối với người đàn ông bán ma tuý cho H1, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

[8]. Về xử lý vật chứng: Không có.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Xuân H, Đặng Văn C phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Đinh Xuân H.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân H 03 năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 03/10/2025.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Đặng Văn C.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 03 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 03/10/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Không có.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đinh Xuân H, Đặng Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quỳnh Mai

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Cao Bằng;
-VKSND tỉnh Cao Bằng;
-VKSND khu vực 2 – Cao Bằng;
- PTHADS khu vực 2 – Cao Bằng;
- Phân trại tạm giam Quảng Hoà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn